

Việt Nam ghi nhận ca lây nhiễm đánh dấu lần sóng thứ hai trong tháng 08/2020

Ngày 25/07/2020, Việt Nam ghi nhận ca bệnh 416 là nam giới, 57 tuổi đang điều trị bệnh tại Đà Nẵng. Ca bệnh mới mở đầu cho đợt bùng phát tiếp theo với hàng loạt trường hợp lây nhiễm trong cộng đồng. Như vậy, sau gần 100 ngày không ghi nhận ca mắc mới trong cộng đồng, từ tuần cuối tháng 07 sang hết tháng 08, dịch bệnh đã lan ra 15 tỉnh, thành trong cả nước, với các điểm dịch mới ở Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Hải Dương và cả hai thành phố lớn là Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Hiện ghi nhận tổng số ca mắc là trên 1000 trường hợp.

Tăng trưởng cuối năm dự báo gặp nhiều thách thức

Chỉ số PMI suy giảm tháng thứ hai liên tiếp do: (1) Sản lượng giảm nhanh trở lại khi số lượng đơn đặt hàng mới giảm; (2) Việc làm giảm với một trong những mức mạnh nhất từng được ghi nhận; (3) Giá cả đầu ra giảm tháng thứ bảy liên tiếp.

Xuất khẩu là động lực tăng trưởng chính trong bối cảnh khó khăn

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu 8 tháng ước đạt 336,32 tỷ USD, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất; Trung Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu lớn nhất. Cán cân thương mại 8 tháng ước tính xuất siêu 11,9 tỷ USD.

Đánh giá của chuyên gia kinh tế

“ Trước ảnh hưởng bởi Covid 19, Nhiều doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào chuỗi giá trị sản xuất đang bị đứt gãy đều bị ảnh hưởng. Các đối tác quan trọng với nền kinh tế Việt Nam như Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản,...đều đang chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19.

Tuy nhiên, nền kinh tế của Việt Nam không ảnh hưởng nặng như nhiều nước trên thế giới nhờ 3 lý do, gồm khu vực dịch vụ chưa phát triển như nhiều nước (chỉ chiếm 43% GDP, trong khi nhiều nước từ 70-80%), có nền nông nghiệp đang phát triển và tầng lớp trung lưu ở Việt Nam đều có tiết kiệm trong khi người dân nhiều nước dù lương cao nhưng không dành cho khoản tiết kiệm

Cùng với đó, nền kinh tế đang có nhiều dấu hiệu tích cực từ khi lượng vận chuyển hành khách và hàng hoá hồi phục từ tháng 6. tín dụng dấu hiệu tăng nhanh hơn ntrong tháng 8

“Mở cửa” trở lại nền kinh tế là biện pháp quan trọng nhất nhằm duy trì, cầm cự và có thể phục hồi. Ngoài ra cơ sở quan trọng là hơn 80 tỷ USD dự trữ ngoại tệ của Việt Nam còn nguyên, chưa chi đồng vào. Với nguồn lực như vậy, chúng ta vừa đảm bảo cân đối vĩ mô, vẫn có thể dành lượng không nhỏ cho gói kích thích kinh tế mới, áp dụng đến hết 2021 “

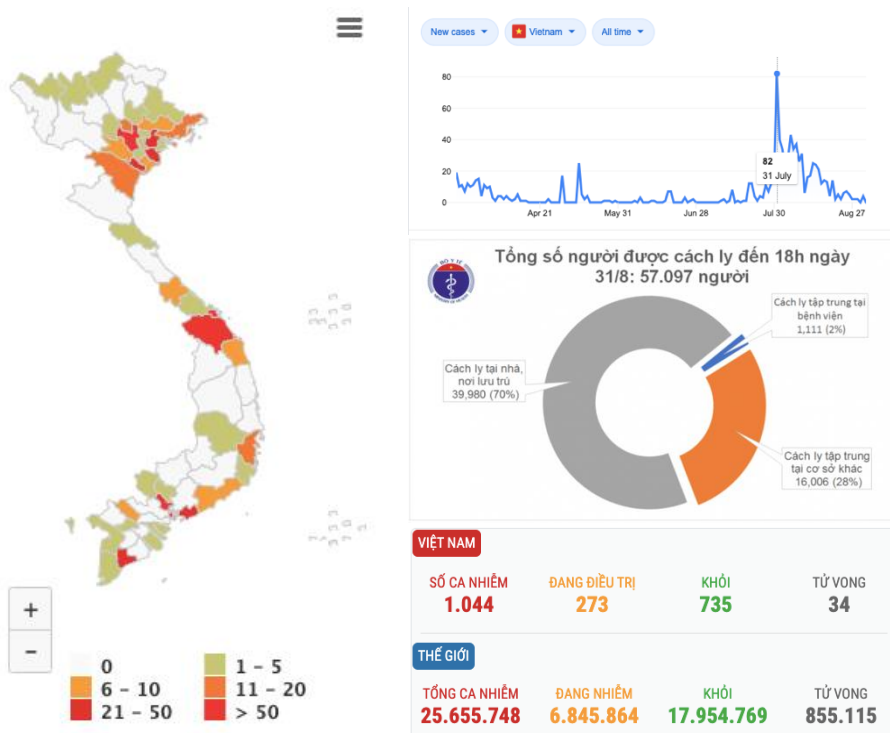
Chuyên gia kinh tế - TS Võ Trí Thành

KINH TẾ VĨ MÔ VIỆT NAM THÁNG 08/2020

Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP	2.16%	Chỉ số IIP giảm nhẹ -0.57% so với cùng kỳ (YoY), lũy kế 8 tháng đầu năm, IIP toàn ngành tăng 2.2% so với cùng kỳ (Ytd). Khai thác dầu khí, Sản xuất xe có động cơ, Công nghiệp chế biến, chế tạo khác là các ngành chịu tác động giảm mạnh nhất trong 8 tháng đầu năm
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	3.96%	CPI tiếp tục tăng 3.18% trong tháng 8 (MoM). Tuy nhiên, lũy kế 8 tháng CPI tiếp tục giảm về mức 3.96%. Thực phẩm (+14.44%) và ăn uống ngoài gia đình (+7.56%) vẫn là các nhóm tăng mạnh nhất trong khi Giao thông (-10.42%) có mức giảm lớn nhất
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	-0.02%	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiếp tục giảm chậm lại. Tính chung 8 tháng giảm -0.02% so với cùng kỳ, nếu loại trừ lạm phát giảm 4.5%.
Xuất khẩu	1.53%	Xuất khẩu tháng 8 tăng 6.54% (MoM) so với tháng trước, và tăng 2.38% (YoY) so với cùng kỳ. Tính chung Xuất khẩu lũy kế 8 tháng tăng 1.53% so với cùng kỳ (Ytd)
Nhập khẩu	-2.60%	Nhập khẩu tháng 8 tăng 4.09% so với tháng trước (MoM) và tăng 2.45% so với cùng kỳ (YoY). Tính chung Nhập khẩu lũy kế 8 tháng vẫn giảm -2.6% so với cùng kỳ (Ytd)
Tăng trưởng tín dụng	4.70%	Tăng trưởng tín dụng tính đến tháng 08/2020 của nền kinh tế đạt 4.7% (cùng thời điểm năm 2019 tăng 8.16%). Trong khi đó, tăng trưởng huy động 8 tháng đầu năm đạt 6.5%, tình trạng dư thừa thanh khoản vẫn tiếp diễn
Vốn FDI đăng ký	11.37%	FDI giải ngân lũy kế 8 tháng vẫn giảm -5.1% so với cùng kỳ. Tổng giá trị vốn FDI đăng ký từ đầu năm tới nay đạt 14.609 tỷ USD, tăng 11.4% so với cùng kỳ.
Lãi suất tiền gửi	-0.70%	Sau đợt giảm gần nhất của các NHTM Nhà nước, lãi suất tiền gửi đã giảm khoảng 140bps so với đầu năm. Thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào khiến lãi suất liên ngân hàng cũng giảm về mức rất thấp 0.19%, 0.3%, 0.69% và 2.2% tương ứng với các kỳ hạn ON, 1W, 1M và 3M
VN-Index	10.1%	VN-Index ghi nhận mức tăng trưởng 12,7% so với mức đáy 780 điểm thiết lập 27/7, thời điểm VN-Index lao dốc khi COVID-19 bùng phát trở lại. VN-Index đã phục hồi mạnh mẽ 10,1% trong tháng 8 lên mốc 878 điểm, mức đóng cửa cao nhất trong 6 tháng và xóa đi toàn bộ mức giảm của 2 tháng trước đó.

Việt Nam đối mặt với làn sóng COVID-19 thứ 2

Biểu đồ số ca nhiễm COVID-19 (nguồn: Bộ Y Tế)

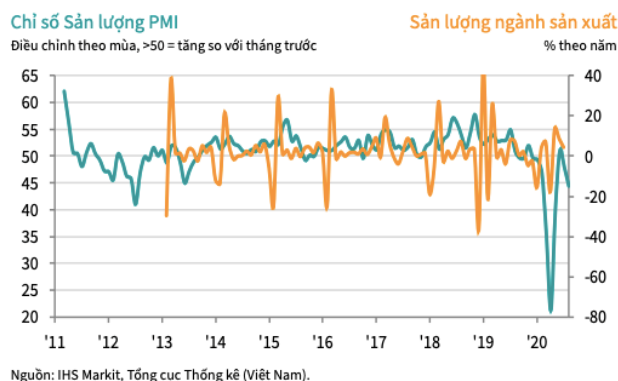


Đợt bùng phát dịch Covid-19 lần 2 bắt đầu từ ngày 25/07 tại Đà Nẵng và đỉnh điểm ghi nhận 82 ca mắc mới vào ngày cuối cùng của tháng 07. Từ đó trở đi là nỗ lực ngăn chặn dịch bệnh lây lan trên cả nước, khi Chính phủ Việt Nam chỉ đạo quyết liệt khoanh vùng dập dịch tại các điểm nóng là các bệnh viện tại Đà Nẵng, nhà hàng Thế giới Bò tươi tại Hải Dương, một phần tỉnh Quảng Nam và khoanh vùng cục bộ tại Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh. Từ tháng 08 trở đi, số ca mắc mới giảm dần. Chính phủ ra lệnh hạn chế một số hoạt động tụ tập nơi đông người, vừa kiểm soát dịch bệnh nhưng cố gắng đảm bảo kinh tế.

Làn sóng Covid-19 lần 2 diễn ra với quy mô lớn hơn với số ca mắc mới tăng lên gấp đôi trong chưa đầy một tháng, đã xuất hiện những ca tử vong ở các độ tuổi khác nhau, chủ yếu là những bệnh nhân có bệnh lý nền, đã điều trị trước đó tại các bệnh viện thuộc Đà Nẵng. Tỷ lệ tử vong ở ngưỡng tiệm cận trung bình thế giới (~3%). Điều này cho thấy tình hình dịch bệnh sẽ còn diễn biến khá phức tạp. Dịch bệnh trong tháng 08 đã giáng một đòn mạnh lên tăng trưởng kinh tế chung. Tuy nhiên, với mục tiêu kép của Chính phủ là vừa ngăn chặn dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế, Chính phủ đã bước đầu cho thấy hiệu quả trong hành động khi kiểm chế các ổ dịch ở mức tối đa. Số ca nhiễm mới hàng ngày được ghi nhận tiếp tục giảm kể từ khi dịch bệnh bùng phát tại Đà Nẵng, với trung bình chỉ khoảng 4 ca nhiễm mới/ngày trong tuần qua, thấp hơn so với mức 13 ca nhiễm mới/ngày của tuần liền trước.

Ngành công nghiệp dự báo gặp nhiều khó khăn hơn dự kiến

Biểu đồ PMI tháng 08



Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) ở dưới ngưỡng 50 trong tháng thứ hai liên tiếp, không những vậy còn giảm mạnh từ 47.6 trong tháng 07 xuống còn 45.7 điểm trong tháng 08. Kết quả khảo sát cho thấy ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đã làm giảm cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới. Số lượng đơn đặt hàng mới đã giảm mạnh trong bối cảnh nhu cầu khách hàng yếu. Dữ liệu cũng cho thấy số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới giảm mạnh, và đây là mức giảm nhanh hơn so với tổng số đơn đặt hàng mới.

Số lượng đơn đặt hàng mới giảm khiến cả lượng công việc tồn đọng và việc làm đều giảm trong bối cảnh năng lực sản xuất không phải chịu áp lực. Tốc độ giảm lượng công việc chưa thực hiện là nhanh, trong khi các công ty giảm số lượng việc làm với mức độ chỉ kém tháng giảm tồi tệ nhất là tháng 4.

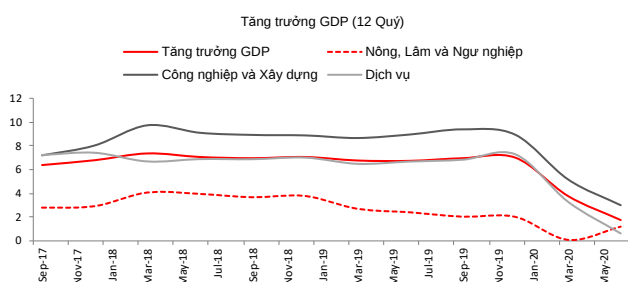
Giá cả đầu vào tăng tháng thứ ba liên tiếp trong tháng 8, mặc dù chỉ giảm nhẹ với tốc độ chậm hơn mức trung bình của lịch sử chỉ số. Theo những người trả lời khảo sát, tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu do đại dịch COVID-19 là nguyên nhân chính dẫn đến tăng chi phí đầu vào. Tương tự như vậy, ảnh hưởng của đại dịch là nguyên nhân chính làm cho thời gian giao hàng của nhà cung cấp tiếp tục bị kéo dài.

Các nhà sản xuất đối phó với tình trạng nhu cầu yếu bằng cách giảm giá cả đầu ra vào thời điểm giữa quý 3 của năm. Giá bán hàng đã giảm trong suốt bảy tháng qua với mức giảm mới đây là nhanh nhất kể từ tháng 5.

So sánh với các nước ASEAN: chỉ số PMI chung toàn khu vực tăng từ 46.5 trong tháng 07 lên 49 trong tháng 08, tuy nhiên kết quả hoạt động ngành sản xuất cho thấy sự không đồng đều, với chỉ hai quốc gia có cải thiện về các điều kiện kinh doanh tổng thể trong tháng 8, là Myanmar (53.2) và Indonesia (50.8). Thái Lan tiếp tục suy thoái mặc dù chỉ số đã cải thiện tương đối (49.7). Xếp cuối là Singapore (43) cho thấy điều kiện sản xuất tiếp tục suy giảm đáng kể. Nhìn chung, dữ liệu tháng 8 cho thấy kết quả hoạt động của lĩnh vực sản xuất ASEAN đã tốt lên nhưng vẫn ở mức thấp. Từ đó, các công ty tiếp tục giảm số lượng nhân viên khi công suất dư thừa tiếp tục được phản ánh bởi lượng công việc tồn đọng giảm đáng kể. Tốc độ giảm việc làm là nhanh.

Tăng trưởng ngành nông, lâm, thủy sản ở mức thấp nhất giai đoạn 2017 – 2020

Biểu đồ tăng trưởng nông, lâm, thủy sản (nguồn: GSO)



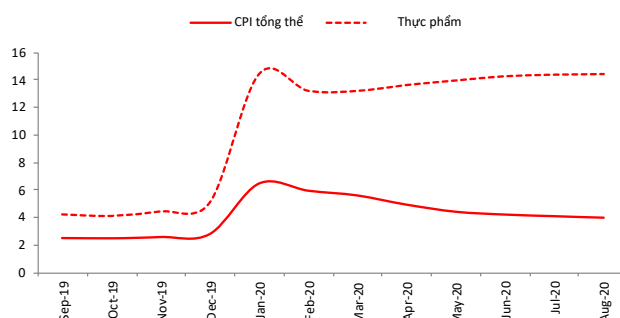
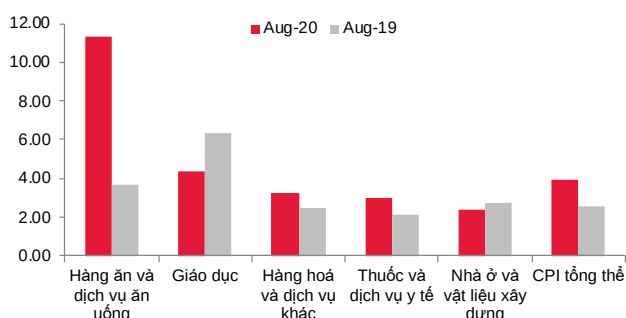
Sản xuất nông nghiệp trong tháng 08 tập trung chủ yếu vào gieo cấy, chăm sóc lúa mùa và thu hoạch lúa, hoa màu vụ hè thu. Chăn nuôi gia cầm phát triển tốt. Chăn nuôi lợn đang dần khôi phục sau dịch tả lợn châu Phi nhưng tốc độ tái đàn còn chậm do giá con giống vẫn ở mức cao. Sản xuất lâm nghiệp trong tháng nhìn chung ổn định. Ngành thủy sản tiếp tục gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 làm nhu cầu tiêu thụ sản phẩm giảm.

Ngành nông, lâm, thủy sản ghi nhận mức tăng trưởng thấp nhất trong các ngành, và chạm đáy trong vòng 03 năm trở lại đây, do ngành này chịu tác động tiêu cực bởi (1) thương mại xuyên biên giới bị thắt chặt trong bối cảnh đại dịch COVID-19 bùng phát, (2) biến đổi khí hậu và (3) sự lây lan của dịch tả lợn Châu Phi (ASF).

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản tháng 8 năm 2020 ước đạt 3,63 tỷ USD, đưa tổng giá trị xuất khẩu 8 tháng đầu năm 2020 đạt 26,15 tỷ USD, giảm 0,9% so với cùng kỳ năm 2019. Trong đó, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản chính ước đạt gần 12 tỷ USD, giảm 3,2%; Giá trị xuất khẩu chăn nuôi ước đạt 250 triệu USD, giảm 25%; Giá trị xuất khẩu thủy sản ước đạt 5,2 tỷ USD, giảm 5,3%; Giá trị xuất khẩu các mặt hàng lâm sản chính ước đạt 7,83 tỷ USD, tăng 10,3%.

Áp lực lạm phát suy giảm

Biểu đồ CPI (nguồn: GSO)



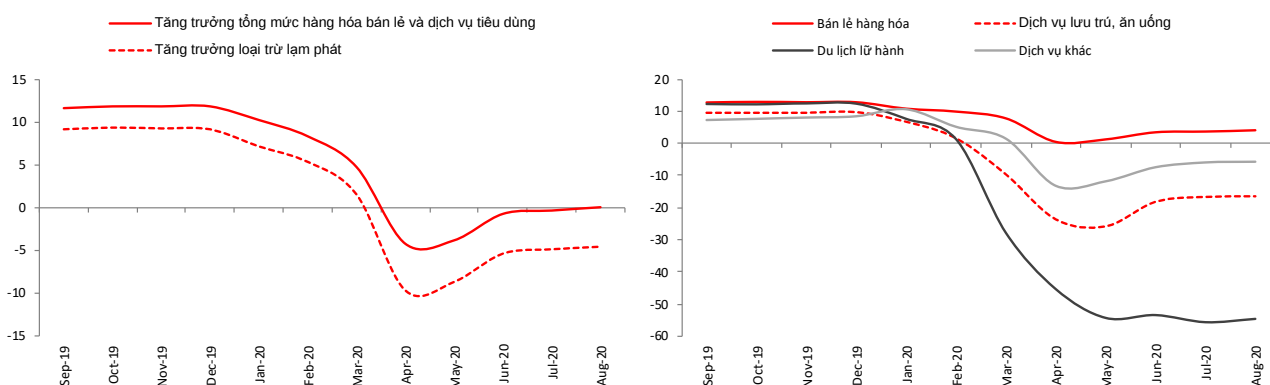
Chỉ số giá tiêu dùng tháng 8/2020 tăng 0,07% so với tháng trước và giảm 0,12% so với tháng 12/2019 - đều là mức thấp nhất trong giai đoạn 2016-2020. Chỉ số giá tiêu dùng tháng Tám tăng so với tháng Bảy chủ yếu do ảnh hưởng của cơn bão số 2 và mưa trên diện rộng làm giá rau tăng; giá gạo trong nước tăng do giá gạo xuất khẩu của Việt Nam thuận lợi đạt ở mức cao trong nhiều năm trở lại đây; giá dịch vụ giáo dục được điều chỉnh tăng ở một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 8 tháng năm 2020 tăng 3,96% so với cùng kỳ năm trước.

Dự báo CPI bình quân năm 2020 tăng dưới 4% so với cùng kỳ và đảm bảo mục tiêu Chính phủ đề ra, chủ yếu dựa trên các kỳ vọng sau: (1) giá dầu Brent bình quân nửa cuối năm 2020 ở mức 40-45USD/thùng, (2) Chính phủ không tăng giá điện trong nửa cuối năm 2020. Đồng thời, áp lực lạm phát sẽ vẫn ở mức thấp trong năm tới do giá thịt lợn hơi có thể tiếp tục giảm sau khi quy mô đàn lợn trong nước dần phục hồi về mức trước dịch tả lợn châu Phi.

Dịch COVID-19 giáng đòn mạnh vào ngành dịch vụ

Hoạt động thương mại và dịch vụ tháng 8/2020 có xu hướng giảm so với tháng trước do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19 bùng phát trở lại. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Tám giảm 2,7% so với tháng trước và tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 8 tháng năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm nhẹ 0,02%.

Biểu đồ tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (nguồn: GSO)



Tính chung 8 tháng năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 3.225,1 nghìn tỷ đồng, giảm 0,02% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá giảm 4,5% (cùng kỳ năm 2019 tăng 9,5%).

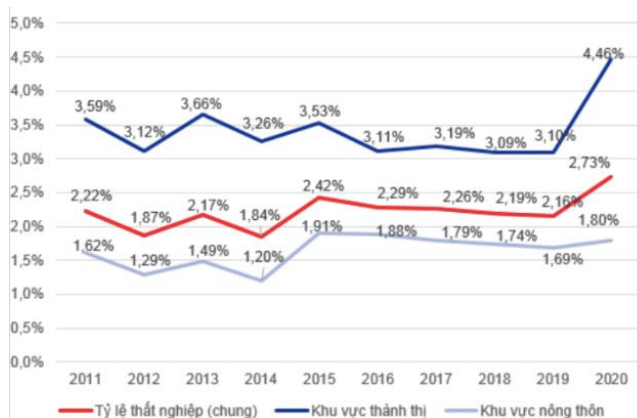
Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống 8 tháng năm nay ước tính đạt 322,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 10% tổng mức và giảm 16,4% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2019 tăng 9,8%).

Doanh thu du lịch lữ hành 8 tháng ước tính đạt 13,1 nghìn tỷ đồng, chiếm 0,4% tổng mức và giảm 54,4% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2019 tăng 10%) do dịch Covid-19 làm cho các chính sách kích cầu du lịch nội địa không thể thực hiện, nhiều khách du lịch hủy tour và nhiều sự kiện lễ hội văn hóa hủy bỏ, một số địa điểm thăm quan phải đóng cửa trở lại.

Như vậy, sau đợt sụt giảm 1.8% so với cùng kỳ trong Quý 2 do ảnh hưởng từ đợt giãn cách xã hội lần 1 hồi tháng 04, ngành dịch vụ cho thấy sự phục hồi trong tháng 05 và tháng 06. Tuy nhiên, đà phục hồi bị chặn lại và giảm tốc vào tháng 07 và tháng 08, trong đó mảng du lịch lữ hành vẫn chịu ảnh hưởng tiêu cực nhất. Việc kích cầu du lịch nội địa cho thấy tác dụng trong giai đoạn không ghi nhận ca nhiễm mới. Sau đó, diễn biến dịch lần hai cho thấy dấu hiệu đảo chiều, khi hàng loạt các tour du lịch trong nước bị hủy, người dân thực hiện giãn cách, và chuyển sang xu hướng đi du lịch ngắn ngày và ưu tiên những địa điểm ở gần. Điều này như giáng thêm một đòn vào du lịch và đặc biệt là vận tải hành khách hàng không mới đang chuyển biến tích cực trở lại.

Tỷ lệ thất nghiệp lên cao nhất trong 10 năm qua

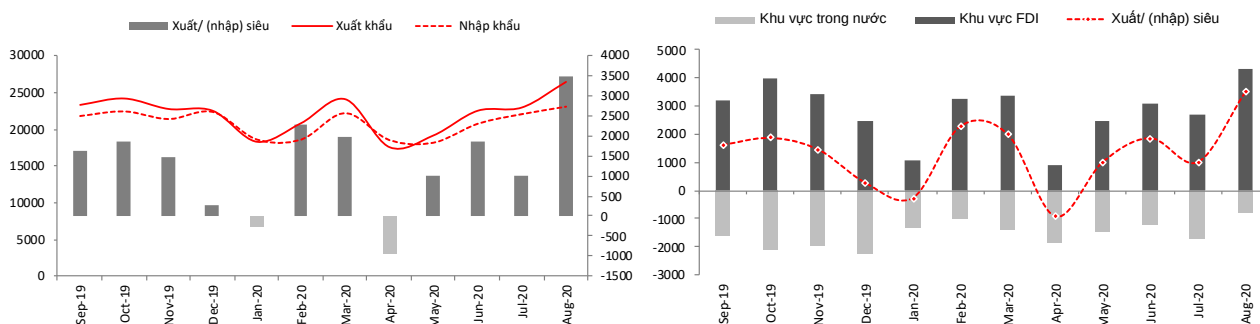
Biểu đồ tỷ lệ thất nghiệp (nguồn: GSO)



COVID-19 đã tác động tiêu cực đến thị trường lao động và việc làm tại Việt Nam. Theo TCTK, tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động tại Việt Nam tăng lên 2,7% trong Q2/20 (so với mức 2,2% trong giai đoạn Q2/19-Q1/20), và là mức cao nhất trong vòng một thập kỷ, do số người thiếu việc làm trong độ tuổi lao động tăng lên gần 1,5 triệu người, tăng 363.900 người so quý trước và tăng 726.600 người so cùng kỳ năm 2019. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động ở khu vực thành thị là 4,5% trong Q2/20, cao hơn mức 3,1% của cùng kỳ 2019 và là mức cao nhất trong 10 năm qua, trong khi tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực nông thôn tăng lên 1,8% trong Q2/20 từ mức 1,7% của cùng kỳ 2019.

Xuất khẩu là động lực tăng trưởng chính trong bối cảnh khó khăn

Biểu đồ tăng trưởng xuất nhập khẩu và thặng dư thương mại (nguồn: GSO)



Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa tháng 8/2020 ước tính đạt 26,5 tỷ USD, tăng 6,5% so với tháng trước, chủ yếu do Công ty Samsung đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm phiên bản mới Note 20, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 9,5 tỷ USD, tăng 4%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 17 tỷ USD, tăng 8%. So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu tháng 8/2020 tăng 2,5%, trong đó khu vực kinh tế trong nước tăng 18,3%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) giảm 4,6%.

Tính chung 8 tháng năm 2020, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước tính đạt 174,11 tỷ USD, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước tiếp tục là điểm sáng với kim ngạch xuất khẩu đạt 60,80 tỷ USD, tăng 15,3%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 113,31 tỷ USD (chiếm 65,1% tổng kim ngạch xuất khẩu), giảm 4,5%.

Cán cân thương mại tháng 8 tiếp tục xuất siêu tháng thứ 4 liên tiếp giúp thặng dư của Việt Nam ở mức cao nhất từ trước đến nay. Mặc dù xuất siêu tăng cao nhưng nhìn vào thực tế nhiều ngành xuất khẩu chủ lực như dệt may, giày dép, thủy sản, rau quả... vẫn thiếu đơn hàng. Thông thường quý III là thời điểm xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ, tuy nhiên với việc chưa có đơn hàng mới tại thời điểm hiện tại, xuất khẩu nhiều mặt hàng công nghiệp chế biến như dệt may, da giày, túi xách, đồ gỗ... vẫn gặp nhiều khó khăn và sụt giảm so với cùng kỳ năm trước.

Chờ đợi những hiệu quả từ Hiệp định EVFTA (chính thức có hiệu lực từ đầu tháng 08): Với những cam kết mở cửa thị trường mạnh mẽ, cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu lên tới gần 100% biểu thuế trong EVFTA sau một lộ

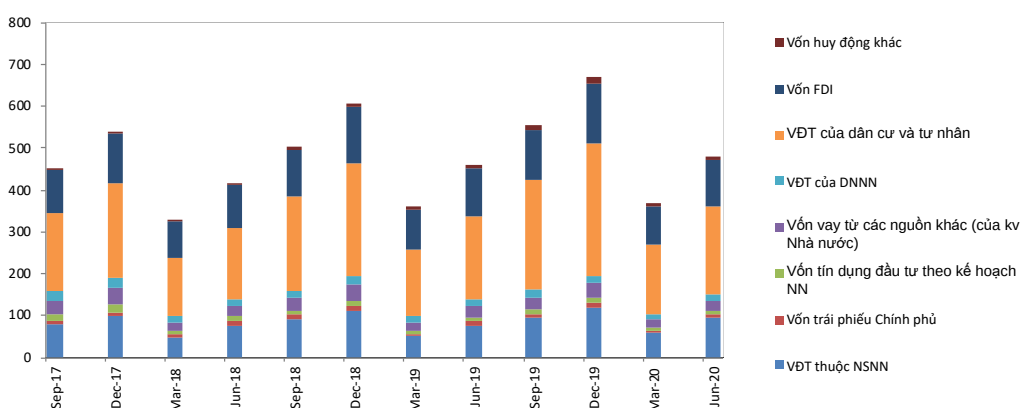
trình ngắn, cơ hội gia tăng xuất khẩu của Việt Nam sang EU là rất lớn, nhất là đối với những mặt hàng lợi thế như dệt may, da giày, nông, thủy sản, đồ gỗ...

Ngoài ra, xuất khẩu nhiều ngành hàng kỳ vọng sẽ đón nhận đơn hàng khả quan hơn do nhu cầu tại EU, Mỹ, Nhật Bản tăng vào dịp lễ tết. Đơn cử, với dệt may, giày dép, theo chu kỳ hàng năm, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này sẽ tăng mạnh nhất vào những tháng cuối năm do nhu cầu tiêu dùng dịp lễ, tết, Giáng sinh tăng cao.

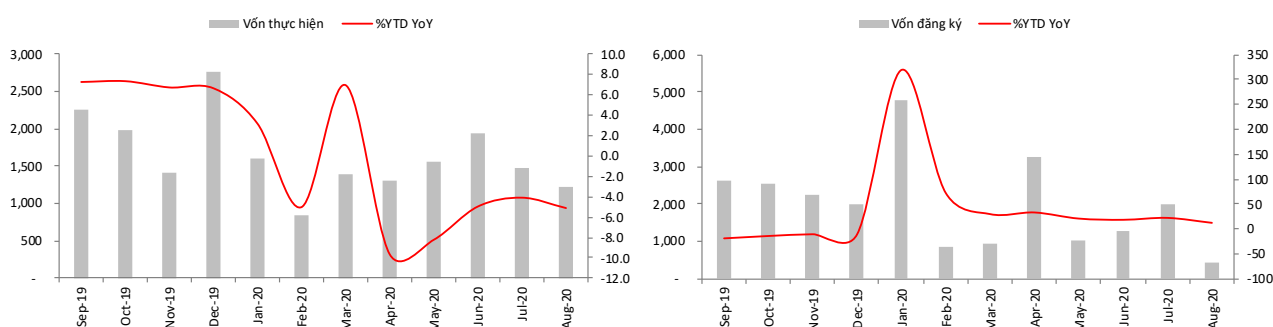
Chính phủ tăng tốc đầu tư công để bù đắp cho suy giảm FDI

Với quyết tâm vừa đẩy lùi dịch bệnh vừa phát triển kinh tế, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các Bộ, ngành và địa phương tập trung thực hiện các giải pháp đồng bộ, nỗ lực tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình. Tốc độ tăng vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng Tám và 8 tháng năm 2020 lần lượt tăng 45,4% và tăng 30,4% so với cùng kỳ năm trước, mức cao nhất trong giai đoạn 2016-2020

Biểu đồ tổng vốn đầu tư toàn xã hội (nguồn: GSO, MOF)



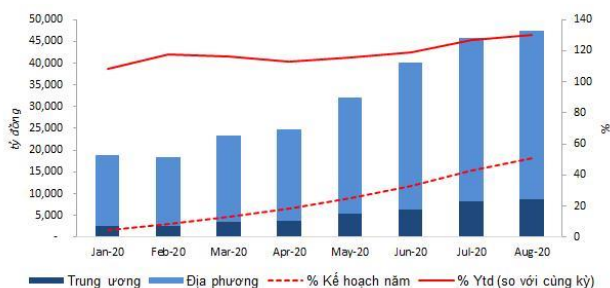
Biểu đồ Vốn FDI giải ngân (nguồn: MOF)



Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện 8 tháng ước tính đạt 11,4 tỷ USD, giảm 5,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo đạt gần 8,1 tỷ USD, chiếm 71,1% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1,7 tỷ USD, chiếm 14,9%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí đạt 0,8 tỷ USD, chiếm 7%.

Nhìn chung, xu hướng của FDI vẫn tiếp tục đà suy giảm kể từ tháng 07. Triển vọng nửa cuối năm, tăng trưởng vốn đầu tư nước ngoài dự báo sẽ chững lại, do các nhà đầu tư nước ngoài có thể hoãn kế hoạch đầu tư mới do lo ngại về sự không chắc chắn của triển vọng kinh tế toàn cầu trong bối cảnh làn sóng COVID-19 thứ hai bùng phát tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Biểu đồ giải ngân vốn đầu tư công (nguồn: GSO)

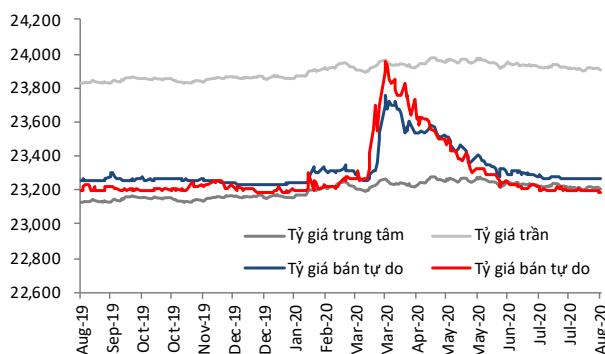


Tốc độ tăng vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 8 và 8 tháng năm 2020 lần lượt tăng 45,4% và tăng 30,4% so với cùng kỳ năm trước, mức cao nhất trong giai đoạn 2016-2020. Theo đó, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước tháng 8 ước tính đạt 47.400 tỷ đồng, tăng 45,4% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: vốn Trung ương quản lý 8.700 tỷ đồng, tăng 86,7%; vốn địa phương quản lý 38.700 tỷ đồng, tăng 38,5%.

Để đảo ngược xu hướng giảm của tăng trưởng kinh tế do đầu tư của khu vực ngoài nhà nước và khu vực FDI suy yếu, Chính phủ đã có những bước đi quyết liệt nhằm thúc đẩy đầu tư công. Ngày 6/4, Chính phủ đã ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công sửa đổi, quy định về quản lý, thanh quyết toán vốn và chế tài xử lý đối với các tổ chức, cá nhân liên quan nhằm ngăn chặn tình trạng chậm giải ngân vốn đầu tư công. Chính phủ cũng cho phép chuyển vốn đầu tư công từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tốc độ giải ngân nhanh hơn. Kỳ vọng nguồn vốn đầu tư công sẽ là động lực chính trong tăng trưởng kinh tế trong bối cảnh khó khăn về vốn như hiện nay.

Tỷ giá ổn định

Biểu đồ Tỷ giá (nguồn: NHNN, NHTM)



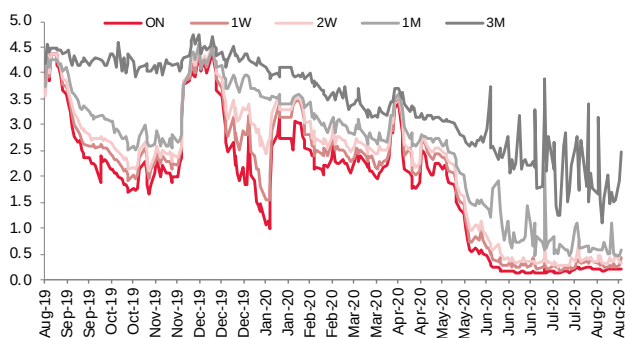
Trái với “vòng xoáy” giá vàng, tỷ giá VND/USD đang rơi vào chuỗi ngày bất động. Tại nhiều ngân hàng thương mại, giá USD gần như đứng im suốt hàng chục phiên giao dịch liên tiếp. Giao dịch USD trên thị trường chợ đen cũng ảm đạm. Ngày 30/8, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 23.205 đồng/USD. Trong khi đó, tỷ giá được Vietcombank niêm yết ở mức 23.060 - 23.090 đồng/USD (mua vào - bán ra). Mức giá này đã được giữ nguyên trong hơn 30 phiên giao dịch liên tiếp.

Cơn sốt đô la Mỹ ở thời kỳ đầu của dịch Covid-19 đang bị thay thế bằng cơn sốt giá vàng. Giá vàng trong nước có lúc lên tới 63 triệu đồng/lượng đã một phần khiến nhà đầu tư chuyển từ găm giữ ngoại tệ sang đầu tư vàng. Trong khi đó, người dân và doanh nghiệp vay vốn bằng ngoại tệ gặp nhiều khó khăn do các quy định của Ngân hàng Nhà nước nên cầu ngoại tệ không cao. Những yếu tố trên cộng với dòng vốn ngoại vẫn chảy vào dồi dào đã giúp tỷ giá giảm về mức sàn.

Việc găm giữ, đầu cơ ngoại tệ không còn xảy ra như trước đây bởi khả năng sinh lời của USD so với các kênh đầu tư khác như vàng, chứng khoán thấp. Việt Nam kiểm soát lạm phát tương đối tốt, theo xu hướng giảm dần. Dự báo, lạm phát năm 2020 khoảng 3,5-3,8%. Như vậy, tỷ giá ổn định tương đối phù hợp với thực tế của nền kinh tế.

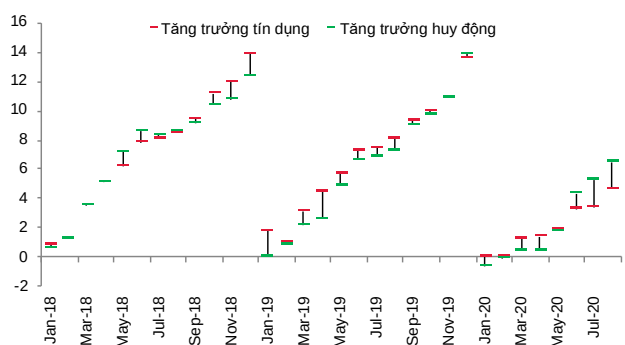
Lãi suất kỳ vọng tiếp tục giảm

Biểu đồ Lãi suất (nguồn: NHNN, NHTM)



Tăng trưởng tín dụng ở mức thấp

Biểu đồ tăng trưởng tín dụng – huy động (nguồn: NHNN)



VN-Index

Biểu đồ VN-Index (nguồn: Bloomberg)



Thứ ba là Thông tư 08 (TT 08) của NHNN chính thức lùi lộ trình 1 năm trong việc áp dụng tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn. TT 08 được xem là giải pháp hỗ trợ hệ thống Ngân hàng và doanh nghiệp trong việc có thêm thời gian tái cơ cấu tài sản, nguồn vốn, đồng thời góp phần thúc đẩy đầu tư công và hỗ trợ sự phục hồi của một số lĩnh vực đòi hỏi nguồn vốn trung dài hạn với nguồn từ NH chiếm tỷ trọng cao.

Thứ tư là Chính phủ dự kiến tung gói hỗ trợ lần 2 trị giá 90.000 tỷ đồng cho người dân bị ảnh hưởng bởi COVID-19.

Và cuối cùng là kỳ vọng về nâng hạng thị trường gia tăng sau khi Bộ Tài chính công bố dự thảo cho phép TO và bán khống.

Dù vậy, nỗi ám ảnh mang tên khối ngoại vẫn đang đeo bám thị trường. Khối ngoại gia tăng bán ròng lên 63 triệu USD trên HOSE trong tháng 8 (tính đến 26/8).

Trong bối cảnh cần thiết áp dụng các biện pháp tăng trưởng kinh tế, NHNN được kỳ vọng tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và hạ lãi suất điều hành (lãi suất tái chiết khấu và lãi suất tái cấp vốn) khoảng 0,25-0,5% trong nửa cuối năm 2020. Đồng thời, kỳ vọng lãi suất huy động và lãi suất cho vay của các ngân hàng thương mại sẽ giảm 0,25-0,5% điểm trong nửa cuối năm, trong đó lãi suất huy động các kỳ hạn ngắn có thể giảm mạnh hơn so với kỳ hạn dài.

Nhu cầu tín dụng vẫn ở mức thấp trong nửa cuối năm do nhiều doanh nghiệp quyết định tạm dừng mở rộng hoạt động kinh doanh trong bối cảnh đại dịch COVID-19 chưa được kiểm soát. Dự báo tín dụng cả năm 2020 khó đạt tăng trưởng 10% như kế hoạch, khả thi nhất ở mức 8% so với cuối năm ngoái, trong khi cung tiền M2 sẽ tăng nhanh hơn một chút ở mức 9,0-10,0% sv cùng kỳ.

Như vậy NHNN sẽ được kỳ vọng duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong năm tới, trong bối cảnh áp lực lạm phát duy trì ở mức thấp.

Xu thế tăng áp đảo trong suốt cả tháng sau khi tâm lý nhà đầu tư dần trở nên ổn định và thích ứng với các thông tin liên quan đến diễn biến COVID và Dịch bệnh trong nước được tạm thời kiểm soát tốt. Thêm vào đó, xung lực tăng điểm được củng cố trước hàng loạt thông tin tích cực.

Thứ nhất là Nga công bố phê duyệt vaccine COVID-19 đầu tiên trên thế giới, mở ra hy vọng mới về triển vọng kiểm soát dịch bệnh.

Thứ hai là TTCK Mỹ liên tục xác lập các mức kỷ lục trước kỳ vọng nới lỏng chính sách tiền tệ cũng như các gói kích thích kinh tế, thúc đẩy tâm lý tích cực của nhà đầu tư toàn cầu.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: www.psi.vn

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43 Mạc Đĩnh Chi,
Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 3914 6789
Fax: (84-8) 3914 6969

Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, Tp.
Vũng Tàu
Điện thoại: (84-64) 254520/22/23/24/26
Fax: (84-64) 625 4521

Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng
Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
Điện thoại: (84-511) 389 9338
Fax: (84-511) 389 9339

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Đào Hồng Dương

Giám đốc Trung tâm Phân Tích
Email: duongdh@psi.vn

Đỗ Trung Thành

Phó Phòng PTĐN
Email: thanhtd@psi.vn

Ngô Hồng Đức

Chuyên viên phân tích
Email: ducnh@psi.vn

Phạm Hoàng

Chuyên viên phân tích
Email: phamhoang@psi.vn

Lê Thị Hà Giang

Bộ phận truyền thông
Email: gianglth@psi.vn

Đồng Khau Tú

Chuyên viên phân tích
Email: tudk@psi.vn

Nguyễn Văn Dương

Chuyên viên phân tích
Email: duongnv@psi.vn

Vũ Huyền Hà My

Bộ phận truyền thông
Email: myvhh@psi.vn

Nguyễn Hoàng Minh Hương

Chuyên viên phân tích
Email: huongnhm@psi.vn